

Chi tiết lịch nghỉ hè 2025 của học sinh 63 tỉnh, thành cả nước

11:48 09/04/2025

Thời gian kết thúc năm học, học sinh nghỉ hè được nêu rõ trong Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 của các địa phương. Đa số các địa phương tổ chức bế giảng năm học 2024 - 2025 trước ngày 31/5 và cho học sinh nghỉ hè bắt đầu từ 1/6.

Theo Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 do Bộ GD&ĐT tạo ban hành, các cơ sở giáo dục kết thúc học kỳ I trước 18/1; hoàn thành chương trình và kết thúc năm học trước 31/5; xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS trước 30/5; hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp trước 31/7.

Về kế hoạch thời gian năm học, Bộ GD&ĐT quy định kế hoạch thời gian năm học của các địa phương phải bảo đảm đủ 35 tuần thực học (học kỳ I có 18 tuần, học kỳ II có 17 tuần). Kế hoạch thời gian năm học phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện thực tiễn của địa phương.

Các ngày nghỉ lễ, Tết được thực hiện theo quy định của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn hàng năm. Thời gian nghỉ phép năm của giáo viên được thực hiện trong thời gian nghỉ hè hoặc có thể được bố trí xen kẽ vào thời gian khác trong năm để phù hợp với đặc điểm cụ thể và kế hoạch thời gian năm học của địa phương.

Tùy vào thời gian kết thúc học kỳ 1, học sinh ở một số địa phương có thể được nghỉ hè sớm hơn 1 tuần. Theo quy định tại một số tỉnh, thành như sau:

- Hà Nội: Ngày kết thúc năm học là 30/5
- TP.HCM: Ngày kết thúc năm học trước 31/5
- An Giang: Kết thúc học kỳ 2 vào 23/5 và việc tổng kết năm học diễn ra vào tuần cuối tháng 5 tùy từng trường.
- Bà Rịa Vũng Tàu: Tổng kết năm học từ 24-30/5.

- Cà Mau: Kết thúc học kỳ 2 vào ngày 24/5, tuần dự phòng sau khi kết thúc học kỳ II (hoàn thành chương trình, tổng kết năm học) từ ngày 26-31/5...

Sau khi kết thúc năm học, học sinh sẽ bắt đầu được nghỉ hè cho đến khi có thông báo mới về thời gian tựu trường năm học mới 2025-2026.

Cụ thể lịch nghỉ hè của các địa phương năm học 2024-2025 như sau:

STT	Địa phương	Lịch nghỉ hè
1	Hà Nội	- Kết thúc học kỳ 2 vào 29/5 - Kết thúc năm học vào 30/5
2	TP.HCM	Kết thúc năm học trước 31/5
3	An Giang	- Kết thúc học kỳ 2 vào 23/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
4	Bà Rịa-Vũng Tàu	- Mầm non, tiểu học tổng kết năm học từ 24-30/5 - THCS-THPT tổng kết năm học từ 24-30/5
5	Bắc Giang	Kết thúc năm học trước 31/5
6	Bắc Kạn	Kết thúc năm học trước 31/5
7	Bạc Liêu	Kết thúc năm học trước 31/5
8	Bắc Ninh	Kết thúc năm học trước 31/5
9	Bến Tre	Kết thúc năm học trước 31/5
10	Bình Định	Kết thúc năm học trước 31/5
11	Bình Dương	Kết thúc năm học trước 31/5
12	Bình Phước	Kết thúc năm học trước 31/5
13	Bình Thuận	Kết thúc năm học trước 31/5
14	Cà Mau	Kết thúc năm học từ 26 - 31/5
15	Cần Thơ	- Mầm non kết thúc năm học từ 27 - 31/5 - TH-THCS-THPT kết thúc năm học trước 31/5
16	Cao Bằng	Kết thúc năm học trước 31/5
17	Đà Nẵng	Kết thúc năm học trước 31/5
18	Đắk Lắk	Kết thúc năm học trước 31/5
19	Đắk Nông	Kết thúc năm học trước 31/5
20	Điện Biên	Kết thúc năm học trước 31/5
21	Đồng Nai	Kết thúc năm học từ 26 - 31/5
22	Đồng Tháp	Kết thúc năm học trước 31/5
23	Gia Lai	Kết thúc năm học trước 31/5
24	Hà Giang	Kết thúc năm học trước 31/5
25	Hà Nam	Kết thúc năm học trước 31/5

26	Hà Tĩnh	- Kết thúc học kỳ 2 vào 25/5 - Kết thúc năm học vào 30/5
27	Hải Dương	- Kết thúc học kỳ 2 vào 25/5 - Kết thúc năm học vào 30/5
28	Hải Phòng	- Kết thúc học kỳ 2 vào 25/5 - Kết thúc năm học vào 30/5
29	Hậu Giang	- Kết thúc học kỳ 2 vào 25/5 - Kết thúc năm học vào 30/5
30	Hoà Bình	Kết thúc năm học trước 31/5
31	Hưng Yên	Kết thúc năm học trước 31/5
32	Khánh Hòa	Kết thúc năm học trước 31/5
33	Kiên Giang	Kết thúc năm học trước 31/5
34	Kon Tum	Kết thúc năm học trước 31/5
35	Lai Châu	Kết thúc năm học trước 31/5
36	Lâm Đồng	Kết thúc năm học trước 31/5
37	Lạng Sơn	Kết thúc năm học trước 31/5
38	Lào Cai	- Kết thúc năm học trước 31/5 - Riêng khối lớp 9 và lớp 12 kết thúc trước 18/5
39	Long An	- Hoàn thành chương trình học: 16-17/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
40	Nam Định	- Kết thúc học kỳ 2 trước ngày 24/5 - Kết thúc năm học trước ngày 31/5
41	Nghệ An	Kết thúc năm học trước 31/5
42	Ninh Bình	Kết thúc năm học trước 31/5
43	Ninh Thuận	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
44	Phú Thọ	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
45	Phú Yên	Tổng kết năm học từ 26-31/5

46	Quảng Bình	Kết thúc năm học trước 31/5
47	Quảng Nam	- Kết thúc năm học trước 31/5 - Riêng lớp 9 hoàn thành trước 21/5
48	Quảng Ngãi	Kết thúc năm học trước 31/5
49	Quảng Ninh	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 30/5
50	Quảng Trị	Kết thúc năm học trước 31/5
51	Sóc Trăng	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
52	Sơn La	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
53	Tây Ninh	Tổng kết năm học 23-24/5
54	Thái Bình	Kết thúc năm học trước 31/5
55	Thái Nguyên	Kết thúc năm học trước 31/5
56	Thanh Hóa	- Hoàn thành chương trình học trước 24/5 - Kết thúc năm học trước 31/5
57	Huế	Kết thúc năm học trước 31/5
58	Tiền Giang	Kết thúc năm học trước 31/5
59	Yên Bái	Kết thúc năm học trước 31/5
60	Vĩnh Phúc	Kết thúc năm học trước 31/5
61	Vĩnh Long	Kết thúc năm học trước 31/5
62	Tuyên Quang	Kết thúc năm học trước 31/5
63	Trà Vinh	Kết thúc năm học trước 31/5

PV (t/h)